

Vĩnh Thanh, ngày 30 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Đinh Văn C**, sinh năm: 1985, địa chỉ: **Thôn K, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định**.

- Bị đơn: Bà **Đinh Thị N**, sinh năm: 1987, địa chỉ: **Thôn K, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông **Đinh Văn C và bà **Đinh Thị N**.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông **Đinh Văn C** và bà **Đinh Thị N** có 02 con chung là: **Đinh Sơn N1** (sinh ngày: 25/4/2006) và **Đinh Thị Thủy N2** (sinh ngày: 02/4/2009). Khi ly hôn, ông **C** và bà **N** cùng tự nguyện thống nhất: Giao cháu **N2** cho ông **C** được tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục (Cháu **N2** cũng có nguyện vọng được sống với cha); Ông **C** không yêu cầu bà **N** cấp dưỡng nuôi cháu **N2**; Riêng anh **N1** đến nay đã trưởng thành, phát triển bình thường, nên ông **C** và bà **N** thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với anh **N1**.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng

xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của pháp luật

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ông **Đình Văn C** và bà **Đình Thị N** thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Ông **Đình Văn C** và bà **Đình Thị N** mỗi người tự nguyện chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước; Nhưng ông **C** tự nguyện nộp thay cả phần án phí của bà **N**, nên tổng số tiền ông **C** nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông **C** đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005026 ngày 09/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bình Định. Ông **C** được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- P.KTNV và THA - TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
(UBND xã Vĩnh Kim, huyện V, tỉnh Bình Định;
ĐKKH ngày 13/7/2009)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đình Thị Mai Đào